

Số: 591/2026/TB-ĐGTP

Hoà Bình, ngày 14 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

**Đấu giá quyền sử dụng đất ở đối với 38 thửa đất thuộc Dự án:
Khu đấu giá quyền sử dụng đất xóm Đồng Lạc nay là xóm Đoàn Kết
(đường liên xóm Đồng Lạc – Phủ Vệ) xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ**

1. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá hợp danh Đầu tư Thành Phát (Địa chỉ: số nhà 404, đường Hoàng Văn Thụ, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ; địa chỉ văn phòng giao dịch: tầng 02, tòa nhà Công ty Xổ số kiến thiết Hòa Bình - đường Lê Thánh Tông, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ).

2. Tên, địa chỉ người có tài sản đấu giá: UBND xã Yên Trị.

Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá QSD đất: Ban quản lý dự án xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ (Địa chỉ: xóm Tân Minh, xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ).

3. Đối tượng đăng ký tham gia đấu giá tài sản (khách hàng): Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Luật Đất đai có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo Quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đều được đăng ký tham gia đấu giá tài sản.

4. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp, phương thức trả giá lên, đấu giá lẻ từng thửa đất. Mỗi hồ sơ hợp lệ chỉ được đăng ký tham gia đấu giá 01 lô/thửa đất.

5. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng ở đối với 38 thửa đất thuộc Dự án: Khu đấu giá quyền sử dụng đất xóm Đồng Lạc nay là xóm Đoàn Kết (đường liên xóm Đồng Lạc – Phủ Vệ) xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

5.1. Tên tài sản: Quyền sử dụng đất ở tại nông thôn.

5.2. Vị trí, địa điểm của tài sản: xóm Đoàn Kết, xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ.

5.3. Nhóm, loại, diện tích đất:

- Nhóm đất: Phi nông nghiệp

- Loại đất: Đất ở tại nông thôn (ONT).

- Tổng diện tích đất: 7673.7 m².

5.4. Số lượng tài sản: Quyền sử dụng đất 38 lô đất ở.

5.5. Chi tiết tài sản đấu giá: theo Bảng kê dưới đây:

S TT	Thửa đất số	Tờ BĐ số	Vị trí, loại đường	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm	Tiền mua hồ sơ	Tiền đặt trước 20%	Bước giá tối thiểu
					(đồng/lô đất)	(đồng/lô đất)	(đồng/lô đất)	(đồng/lô đất)
1.	PL-72	173	VT1	318.7	1.115.450.000	200.000	223.090.000	5.000.000
2.	PL-73	173	VT1	213.0	745.500.000	100.000	149.100.000	5.000.000
3.	PL-74	173	VT1	204.8	716.800.000	100.000	143.360.000	5.000.000
4.	PL-75	173	VT1	192.3	673.050.000	100.000	134.610.000	5.000.000
5.	PL-76	173	VT1	231.8	811.300.000	100.000	162.260.000	5.000.000
6.	PL-77	173	VT1	205.2	718.200.000	100.000	143.640.000	5.000.000
7.	PL-78	173	VT1	186.8	653.800.000	100.000	130.760.000	5.000.000
8.	PL-79	173	VT1	195.1	682.850.000	100.000	136.570.000	5.000.000
9.	PL-80	173	VT1	162.1	567.350.000	100.000	113.470.000	5.000.000
10.	PL-81	173	VT1	167.4	585.900.000	100.000	117.180.000	5.000.000
11.	PL-82	173	VT1	172.7	604.450.000	100.000	120.890.000	5.000.000
12.	PL-83	173	VT1	178.0	623.000.000	100.000	124.600.000	5.000.000
13.	PL-84	173	VT1	181.8	636.300.000	100.000	127.260.000	5.000.000
14.	PL-85	173	VT1	184.4	645.400.000	100.000	129.080.000	5.000.000
15.	PL-86	173	VT1	188.4	659.400.000	100.000	131.880.000	5.000.000
16.	PL-87	173	VT1	191.1	668.850.000	100.000	133.770.000	5.000.000
17.	PL-88	173	VT1	193.7	677.950.000	100.000	135.590.000	5.000.000
18.	PL-89	173	VT1	196.4	687.400.000	100.000	137.480.000	5.000.000
19.	PL-90	173	VT1	199.0	696.500.000	100.000	139.300.000	5.000.000
20.	PL-91	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
21.	PL-92	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
22.	PL-93	173	VT1	242.0	847.000.000	100.000	169.400.000	5.000.000
23.	PL-94	173	VT1	242.0	847.000.000	100.000	169.400.000	5.000.000
24.	PL-95	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
25.	PL-96	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
26.	PL-97	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
27.	PL-98	173	VT1	250.0	875.000.000	100.000	175.000.000	5.000.000
28.	PL-100	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
29.	PL-101	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
30.	PL-102	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
31.	PL-103	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
32.	PL-104	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
33.	PL-105	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
34.	PL-106	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
35.	PL-107	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
36.	PL-108	173	VT1	200.0	700.000.000	100.000	140.000.000	5.000.000
37.	PL-109	173	VT1	160.0	560.000.000	100.000	112.000.000	5.000.000
38.	PL-110	173	VT1	217.0	759.500.000	100.000	151.900.000	5.000.000
-	Tổng cộng: 38 thửa			7673.7				

5.6. Tài sản trên đất: Không có tài sản trên đất.

5.7. Về cơ sở hạ tầng, kỹ thuật: Toàn bộ các thửa đất ở đưa ra đấu giá đều tiếp giáp trực tiếp và có mặt tiền hướng ra trục Đường liên xã. Tuyến đường liên xã này đã được nâng cấp kết nối giao thông, thông suốt từ khu vực dự án đến trung tâm xã Yên Trị và các khu vực lân cận.

5.8. Mục đích, hình thức giao đất, thời hạn sử dụng các lô đất đấu giá:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với các lô đất đấu giá (Căn cứ pháp lý đưa tài sản ra đấu giá) (*Chi tiết tài sản tham khảo trong Hồ sơ đấu giá*).

6. Tổng giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất được phê duyệt là: 26.857.950.000 đồng (hai mươi sáu tỷ, tám trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

7. Thời gian, địa điểm xem tài sản: từ ngày 19/10/2026 đến ngày 06/11/2026, tại Khu đấu giá quyền sử dụng đất xóm Đồng Lạc nay là xóm Đoàn Kết (đường liên xóm Đồng Lạc – Phú Vệ) xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ.

8. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá

8.1. Thời gian: Trong giờ hành chính từ 07h30' ngày 19/10/2026 đến 17h00' ngày 06/11/2026.

8.2. Địa điểm: tại Văn phòng giao dịch Công ty Đấu giá hợp danh Đầu tư Thành Phát (*Địa chỉ: tầng 02, tòa nhà Công ty Xổ số kiến thiết Hòa Bình - đường Lê Thánh Tông, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ*) và Ban quản lý dự án xã Yên Trị (*Địa chỉ: xóm Tân Minh, xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ*).

9. Thời gian và phương thức nộp tiền đặt trước

9.1. Thời gian: Trong giờ hành chính từ 07h30' ngày 19/10/2026 đến 17h00' ngày 06/11/2026.

9.2. Phương thức nộp tiền đặt trước: Người tham gia đấu giá nộp tiền vào tài khoản số 3012.6666.7.9999 của Công ty Đấu giá hợp danh Đầu tư Thành Phát; mở tại Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Phương Lâm Hòa Bình.

9.3. Nội dung ghi trong giấy nộp tiền: Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá, số CCCD, nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá thửa đất số tại Khu đấu giá quyền sử dụng đất xóm Đồng Lạc nay là xóm Đoàn Kết (đường liên xóm Đồng Lạc – Phú Vệ) xã Yên Trị.

10. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá (Buổi công bố giá): Bắt đầu từ 11h30' phút ngày 11/11/2026; địa điểm: tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ (*Địa chỉ: xóm Á Đông, xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ*).

11. Thời gian trả lại tiền đặt trước không trúng đấu giá: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Chi tiết cụ thể trong hồ sơ tham gia đấu giá. Mọi thông tin xin liên hệ Công ty Đấu giá hợp danh Đầu tư Thành Phát (ĐT: 0915.068.609) và Ban quản lý dự án xã Yên Trị, tỉnh Phú Thọ.

Nơi nhận:

- Báo tỉnh Phú Thọ (để nghị đăng 02 lần; lần 01 ngày 15/10/2026 và lần 02 ngày 20/10/2026);
- Công đầu giá tài sản quốc gia (để thông báo công khai việc đấu giá tài sản);
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử về tài sản công - Bộ Tài chính;
- UBND xã Yên Trị;
- Ban quản lý dự án xã Yên Trị;
- Người đăng ký tham khảo đấu giá;
- Niêm yết tại các nơi: trụ sở UBND xã Yên Trị, Ban quản lý dự án xã Yên Trị và Công ty Đấu giá Thành Phát;
- Lưu: VT, HSDG.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Kiên